

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2025/HS-ST

Ngày: 29-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ong Thị Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Dũng

2. Ông Nguyễn Viết Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Lê Huyền là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Hữu Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 377/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Nhất B**, sinh năm 2001, tại Đồng Tháp; Nơi thường trú: Tổ 7, ấp 4, xã Trường X, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị X; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Có vợ đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Trần Hồng R, sinh năm 1988 (đã chết);

Địa chỉ: Tổ 32, Khóm 4, phường M, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Hồng R:

1. Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp 3, xã Mỹ T, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trần Thị S, sinh năm 1957; Địa chỉ: Tổ 32, khóm 4, phường M, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp; **Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị S:** Chị Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp 3, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Nguyễn Hạnh N1, sinh năm 2004;

4. Trần Nguyễn Đăng K, sinh năm 2020;

Người đại diện hợp pháp của Hạnh N1 và Đăng K: Chị Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1992; Cùng địa chỉ: ấp 3, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Lê Thái H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ 3, ấp Tịnh L, xã Tịnh T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Phan Tấn S, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ 6, ấp Thanh T, xã Nhị M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Thái H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 3, ấp Tịnh L, xã Tịnh T, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Văn K, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp Tân A, xã Tân H, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Hà V, sinh năm 2001; Địa chỉ: Tổ 3, ấp Tịnh L, xã Tịnh T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Hòa T tọa lạc tại ấp An L, xã An B, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp do anh Lê Thái H là người đại diện theo pháp luật Công ty, kinh doanh chủ yếu là gạch, tol, sắt, thép;...Do diện tích kho trong Công ty còn rộng nên anh H cho anh ruột là anh Lê Thái H để nhờ mặt hàng xi măng mà anh H đang kinh doanh mua bán. Anh H thuê Nguyễn Nhất B và Trần Hồng R làm công nhân bốc xếp hàng hóa lên xuống xe tại kho xi măng trong Công ty Hòa T, bản thân B không có Giấy phép lái xe hạng A3.

Sáng ngày 23/5/2024, anh Lê Thái H giao các đơn hàng cho người giữ kho thuê cho H là anh Nguyễn Văn K để B và R chuyên xi măng lên xe cho các tài xế lái xe đi giao cho khách hàng, sau đó anh H đi ra ngoài. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, anh K xuất 25 bao xi măng loại 40kg/bao lên xe ba gác biển kiểm soát 66P1-689.95 để anh Phan Tấn S là lái xe ba gác đi giao cho khách hàng. Sau khi xi măng được Nguyễn Nhất B, Trần Hồng R và một số công nhân khác chất lên xe đủ số lượng theo hóa đơn bán hàng nhưng anh S đi giao hàng chưa về đến. Do chờ lâu nên trong nhóm công nhân có người nói với B “Mày biết chạy thì chạy đi giao, gần trưa rồi giao chuyến này về ăn cơm rồi nghỉ”. Khi mọi người đi hết thì B hỏi R có biết chạy xe này không thì R nói không biết, B nói với R là trước đây có chạy xe này thì R bảo B “biết chạy thì chạy đi”, nên B lên khởi động xe ba gác biển kiểm soát 66P1-689.95, R lên ngồi bên trái thùng xe để cùng đi giao hàng tại Phường 6, thành phố Cao Lãnh.

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi B điều khiển xe lưu thông trên đường Tân Việt H hướng từ xã Tịnh T đến ngã tư Tân Việt H thuộc Tổ 20, Khóm 2, Phường 6, thành phố C, Đồng Tháp, thời điểm này có 01 xe ô tô tải chạy cùng chiều phía sau bóp còi vượt qua xe của B. Xe ô tô tải khi vượt đã ép sát vào xe B nên B sợ va chạm đã điều khiển xe ba gác tránh xe vào lề phải theo hướng đi nhưng lúc này trên xe chở nặng nên B không làm chủ tay lái, xe đâm thẳng vào cột điện bên phải theo hướng đi, làm anh Trần Hồng R té ngã và bị xe ba gác ép sát vào trụ điện. Hậu quả: Trần Hồng R tử vong tại hiện trường.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 86/KLGĐTT-TTPYĐT ngày 29/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Trần Hồng R là do chấn thương sọ não, suy hô hấp cấp.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 23/5/2024 xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là đường Tân Việt H thuộc tổ 20, Khóm 2, Phường 6, thành phố Cao L, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, có vạch kẻ đường đứt quãng màu vàng phân chia hai chiều đường. Vị trí tai nạn được xác định nằm bên phải theo hướng đi từ xã Tịnh T đến chợ Tân Việt H, Phường 6, thành phố Cao L bên phải theo hướng đi xe ba gác. Chiều rộng mặt đường nơi xảy ra tai nạn là 650cm. Điểm va chạm giữa xe ba gác và trụ điện ra lề phải là 240cm, cách mặt đất là 80cm; vết hằn dài 1140cm, cuối vết hằn là trục sau bên phải xe ba gác ra lề là 320cm; vị trí nạn nhân nằm trên mặt đường đầu hướng về Phường 6, từ đỉnh đầu nạn nhân đo vào trụ điện là 180cm; từ chân trụ điện ra lề là 240cm, đến vị trí nạn nhân là 180cm; trục trước bánh xe ra lề là 470cm.

Kết quả khám phương tiện xe ba gác biển kiểm soát 66P1-689.95 ngày 24/5/2024, ghi nhận: Mặt ngoài lớp sau bên phải có dính chất màu xanh; mặt ngoài bên trái lớp trước có vết ma sát dính lá cây có màu xanh kích thước 35 x 12cm; vành (niền) trước bên trái bị thụt móp vào trong kích thước 01 x 04cm; cạnh dưới góc bên trái két nước giải nhiệt có dính lá cây màu xanh; thùng chứa công cụ bên trái bằng kim loại kích thước 30 x 20 x 25 bị thụt móp, bung hờ biến dạng có dính chất màu đỏ; thùng xe bên trái phía trước có dính chất màu nâu đỏ kích thước 35 x 10cm; lớp xe sau bên trái mặt ngoài có dính chất màu nâu đỏ kích thước 60 x 10cm; mặt cạnh dưới cầu xe phía sau có vết ma sát sạch bụi dính chất màu xanh kích thước 15 x 06cm cách mặt đất 18cm, cách tâm trục sau bên trái 50cm.

Kết luận giám định số 696, 697/KL-KTHS cùng ngày 31/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tại thời điểm giám định không phát hiện nồng độ cồn trong máu của Trần Hồng R và Nguyễn Nhật B.

Trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Ngọc N đại diện cho gia đình bị hại yêu cầu Nguyễn Nhật B và Lê Thái H bồi thường số tiền là 190.000.000 đồng. Hiện nay, Nguyễn Nhật B và anh Lê Thái H đã bồi thường xong nên ngày 09/7/2024, chị N đại diện gia đình làm đơn bãi nại, xin không truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường thêm phần dân sự đối với anh H và B.

Đối với xe ba gác có gắn biển kiểm soát 66P1-689.95, không số khung, không số máy và bị hư hỏng do tai nạn giao thông là của anh Lê Thái H đã mua xe của một người lạ mặt, không có giấy đăng ký xe, sau khi mua về anh H dùng để vận chuyển hàng trong kho xi măng. Qua tra cứu, biển kiểm soát 66P1-689.95 là của chị Huỳnh Thị Minh T, hiện nay chị T vẫn đang sở hữu biển số và xe ba gác này.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Nhật B thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ,

bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-TPCL ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhất B, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai nhận, do thời gian đã trưa mà tài xế của xe ba gác chưa về kịp nên bị cáo đã tự điều khiển xe mô tô ba bánh không có giấy phép lái xe chở theo anh Trần Hồng R cùng đi giao hàng, khi đang lưu thông trên đường thì có xe khác vượt qua, bị cáo đã không làm chủ được tay lái nên làm xe ngã vào lề phải dẫn đến anh R té ngã trúng vào cột điện, khi bị cáo đến ầm anh R lên thì anh R đã tử vong.

Hiện tại hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, bị cáo đã bồi thường về trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại số tiền 95.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Gia đình đã nhận số tiền hỗ trợ, bồi thường 190.000.000 đồng xong nên không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội đi làm trả nợ vì hiện tại gia đình bị cáo rất khó khăn.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhất B, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhất B mức án từ 01 đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Toà án tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe ba gác và biển kiểm soát 66P1-689.95 (biển số giả), không số khung, không số máy, xe hư hỏng do tai nạn giao thông.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận hay bào chữa gì đối với lời luận tội của Kiểm sát viên, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp biên bản vụ việc tai nạn giao thông, kết luận giám định tử thi, biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, lời khai của người đại diện của bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/5/2024, Nguyễn Nhật B là người không có Giấy phép lái xe hạng A3, đã tự ý điều khiển xe ba bánh biển số 66P1-689.95 chở theo anh Trần Hồng R để đi giao hàng cho khách tại Phường 6, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Khi điều khiển xe lưu thông trên đường Tân Việt H thuộc tổ 20, khóm 2, Phường 6, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp bị cáo đã không làm chủ được tay lái làm xe ngã, dẫn đến anh R bị tử vong tại hiện trường.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo điều khiển xe mô tô ba bánh nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định đã vi phạm quy định tại khoản 9, khoản 19 Điều 8 Luật giao thông đường bộ dẫn đến làm chết người, với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng người khác, gây mất mát đau thương cho gia đình bị hại, đồng thời còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Từ những phân tích nêu trên, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định.

Điều 260 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định; "

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự

cho bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa không ai có ý kiến yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô ba bánh (xe ba gác) bị cáo điều khiển gây tai nạn, xe không số khung, không số máy, không làm thủ tục đăng ký theo quy định là xe không được phép lưu hành nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra, truy tố đã xác định Lê Thái H khi thuê bị cáo vào làm việc với nhiệm vụ là bốc xếp hàng hoá, không giao xe cho bị cáo, không điều động bị cáo lái xe ba gác đi giao hàng cho khách mà do bị cáo tự lấy xe điều khiển đi giao hàng cùng bị hại nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Tại phiên tòa, không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và hình phạt là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhất B, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhất B 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Xe ba gác biển số 66P1-689.95 (biển số giả) không số khung, không số máy, xe hư hỏng do tai nạn giao thông.

(Hiện vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/5/2025).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Nhất B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Phòng HSNV Công an Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Cơ quan CSĐT Công an Tỉnh;
- Bị cáo; NTGTT khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ong Thị Ngọc Tâm